

Số: 111/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng
Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà tại huyện Thạch Hà, tỷ lệ 1/2.000**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP; số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng, liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà;

Xét Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị thông qua Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà, tỷ lệ 1/2.000; Báo cáo thẩm tra số 239/BC-HĐND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà, tỷ lệ 1/2.000, với các nội dung sau:

1. Tên Đồ án: Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp

Bắc Thạch Hà, tỷ lệ 1/2.000.

2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.

3. Vị trí, phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch:

3.1. Vị trí: Tại xã Thạch Liên và xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà.

3.2. Phạm vi ranh giới lập quy hoạch:

- Phía Bắc giáp Quốc lộ 1, khu dân cư và đất nông nghiệp xã Thạch Liên.

- Phía Nam giáp Quốc lộ 15B và đất sản xuất nông nghiệp xã Việt Tiến.

- Phía Đông giáp khu dân cư xã Việt Tiến và xã Thạch Liên.

- Phía Tây giáp đất nông nghiệp xã Việt Tiến và xã Thạch Liên (quy hoạch đường sắt tốc độ cao).

3.3. Diện tích lập quy hoạch: 412,34ha.

4. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:

4.1. Tính chất: Là khu công nghiệp đa ngành đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường và an toàn, hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng xấu tới môi trường xung quanh.

4.2. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa phương án phát triển các khu công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 theo danh mục tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư, khai thác tối đa việc sử dụng các quỹ đất phát triển công nghiệp, đảm bảo các vấn đề về môi trường.

- Góp phần xây dựng huyện Thạch Hà trở thành một điểm nhấn về kinh tế, hạ tầng đồng bộ và phát triển cửa ngõ phía Bắc của thành phố Hà Tĩnh.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc lập các dự án đầu tư xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

5. Quy hoạch sử dụng đất:

1 Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất:

TT	Ký hiệu	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng tối đa (%)	Tầng cao tối đa	Hệ số SĐĐ tối đa
1	CN	Đất sản xuất công nghiệp, kho bãi	286,78	69,55	70	5	3,5

2	DV	Đất công trình dịch vụ, tiện ích công cộng	29,41	7,13	50	10	5,0
3	CX-MN	Cây xanh - mặt nước	41,37	10,03	5	1	0,05
4	HTKT	Đất hạ tầng kỹ thuật	7,51	1,82	40	2	0,80
5	-	Giao thông	47,27	11,47	-	-	-
Tổng cộng			412,34	100	-	-	-

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

6.1. Giao thông:

- Cao độ khống chế các tuyến đường theo bản đồ quy hoạch.
- Bảng thống kê các thông số kỹ thuật của đường giao thông:

Tt	Mặt cắt	Bề rộng (m)			Lộ giới (m)
		Lòng đường	Via hè	Ghi chú	
1	Mặt cắt 1-1	22,50	8,00x2	-	38,50
2	Mặt cắt 2-2	15,00	7,00x2	-	29,00
3	Mặt cắt 3-3	11,50	7,00x2	-	25,50
4	Mặt cắt 4-4	11,50	6,00x2	-	23,50
5	Mặt cắt 5-5	11,50	6,00	HLCX 5,00	17,50
6	Mặt cắt 6-6	7,50	3,00x2	-	13,50
7	Mặt cắt 7-7	9,00	3,50x2	-	16,00
8	Mặt cắt 8-8	11,50	6,00	Hành lang an toàn đường dây 220kV, đường dây 110kV	67,50
9	Mặt cắt 9-9	11,50	6,00	Hành lang an toàn đường dây 110kV	17,50

6.2. Chuẩn bị kỹ thuật:

a) San nền: Cao độ san nền toàn khu vực khống chế theo cao độ giao thông đường từ +3,00m đến +3,35m.

b) Thoát nước mưa:

Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà phân chia thành 03 lưu vực chính, cụ thể như sau:

- Lưu vực 1: Nước mưa thu gom bằng hệ thống mương kín BTCT B1,5- B2,5m sau đó thoát ra mương 6m và 15m dọc hành lang đường điện 110kV rồi thoát về phía Tây khu vực quy hoạch ra sông Cầu Sông.

- Lưu vực 2: Nước mưa thu gom bằng hệ thống mương BTCT B0,8m-

B2,0m sau đó thoát ra mương 5,0m - 6,0m dọc hành lang đường điện 110kV, dọc khu dân cư xã Việt Tiến phía Đông khu vực quy hoạch. Bao gồm lưu vực của khu vực quy hoạch, khu dân cư hiện hữu và phía Đông nằm ngoài ranh giới sẽ thoát về mương hiện trạng, sau đó thoát về cống hộp qua Quốc lộ 1.

- Lưu vực 3: Nước mưa thu gom bằng hệ thống mương BTCT B0,8m-B2,0m một phần về mương 3,0m và 5,0m một phần về hồ điều hòa sau đó thoát ra phía Bắc khu vực quy hoạch tại xã Thạch Liên.

6.3. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

a) Thoát nước thải:

- Xây dựng nhà máy xử lý nước thải công suất 11.000 m³/ngđ.

- Nước thải được thu gom bằng mạng lưới đường ống và hố ga bố trí chạy dọc theo các tuyến đường giao thông, sau đó dẫn về khu xử lý nước thải tập trung ở phía Đông Bắc khu vực quy hoạch xử lý đạt tiêu chuẩn theo QCVN 40:2011/BTNMT trước khi xả ra nguồn tiếp nhận.

b) *Xử lý chất thải rắn và môi trường:*

Chất thải rắn trong khu vực được thu gom trực tiếp thông qua hợp đồng với các đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển đến khu xử lý chung của huyện Thạch Hà.

6.4. Cấp điện và chiếu sáng:

a) Nguồn cấp: Nguồn cấp điện khu vực quy hoạch lấy từ trạm TBA 2x63MVA - 110/35/22kV qua đường dây 110kV chạy sát ranh giới quy hoạch cấp đến các trạm biến áp;

b) Hệ thống đường dây, trạm biến áp:

- Xây mới tuyến 35kV cấp điện cho các nhà máy, công trình hành chính, dịch vụ, bố trí đi nổi dọc các tuyến đường nội bộ.

- Xây dựng mới 01 Trạm biến áp loại 2x63MVA-110/35/22kV và 68 Trạm biến áp có công suất từ 320kVA đến 2x2500kVA.

d) Hệ thống chiếu sáng: Bố trí đi ngầm dọc các tuyến đường giao thông chính, nội khu công nghiệp dùng đèn led và cột thép.

6.5. Cấp nước:

a) Nguồn cấp:

- Nguồn 1: Lấy nước từ Nhà máy nước Bộc Nguyên có công suất hiện trạng 40.000 m³/ngđ; công suất quy hoạch đến năm 2030 là 75.000 m³/ngđ.

- Nguồn 2: Xây dựng Nhà máy nước với công suất 19.000m³/ngđ nguồn nước thô cấp cho nhà máy nước dự kiến lấy từ hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu hoặc sông Nghèn và kênh Vách Nam.

b) Mạng lưới cấp nước:

- Thiết kế đường ống cấp nước tạo thành mạng lưới vòng để đảm bảo an

toàn cho hệ thống cấp nước sản xuất và chữa cháy.

- Ống cấp nước sử dụng vật liệu ống HDPE hoặc gang với đường kính từ D140 - D600.

- Cấp nước phòng cháy chữa cháy: bố trí khoảng cách giữa 2 trụ cứu hoả từ 100 - 150m theo quy định để đảm bảo bán kính phục vụ.

6.6. Thông tin liên lạc:

a) Nguồn cấp: Trung tâm Viễn thông huyện Thạch Hà;

b) Mạng lưới đường dây thông tin liên lạc: Đầu tư xây dựng hoàn thiện các cơ sở hạ tầng thông tin liên lạc trong khu vực lập quy hoạch. Hệ thống đường dây bố trí đi ngầm bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin cho các hoạt động ứng dụng viễn thông, công nghệ thông tin.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà, tỷ lệ 1/2.000 và tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 06 tháng 6 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoang Trung Dũng